

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: /2025/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đối với viên chức tại Cơ sở trợ giúp xã hội
công lập thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
52/2019/QH14;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định danh mục nghề, công
việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
trong lĩnh vực lao động - xã hội;*

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với viên chức tại Cơ
sở trợ giúp xã hội công lập thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030;
Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với viên
chức tại Cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với viên chức đang công tác tại Cơ
sở trợ giúp xã hội công lập thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai.

**Nghị quyết này quy định không áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập
tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (nhóm 1).**

2. Đối tượng áp dụng

a) Viên chức tiếp xúc trực tiếp nhưng không thường xuyên với đối tượng gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, viên chức làm công tác hành chính.

b) Viên chức tiếp xúc trực tiếp và thường xuyên với đối tượng (không bao gồm viên chức quy định tại điểm a khoản 2 Điều này).

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí để thực hiện Nghị quyết này.

Điều 2. Mức hỗ trợ

1. Đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 1 được hỗ trợ: 2.000.000 đồng/người/tháng.

2. Đối tượng tại điểm b khoản 2 Điều 1 được hỗ trợ: 3.000.000 đồng/người/tháng.

3. Đối tượng được hưởng các chế độ hỗ trợ khác nhau theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai thì chỉ được áp dụng mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các tổ chức thành viên giám sát và vận động nhân dân cùng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của các đối tượng được thụ hưởng chính sách đến các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức hỗ trợ đối với viên chức tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2027.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Y tế;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đảng ủy, TT. HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng tải trên cổng thông tin điện tử);
- Công báo điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PCTHĐND tỉnh (5).

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Hạnh